

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY
THỂ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA UBND CẤP TỈNH, SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KON TUM**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 587 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

**Phần I:
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND
cấp tỉnh (Sở Công Thương): 06 TTHC**

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện
1	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)
2	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)
3	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)
4	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (các hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh trừ hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt, hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên và trừ hồ chứa thủy điện nhỏ)
5	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
6	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

**2. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết
của UBND cấp tỉnh (Sở Công Thương): 04 TTHC**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung/thay thế thủ tục hành chính
I		Lĩnh vực Công nghiệp	
1		Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm	Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ

		quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (các hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh trừ hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt, hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên và trừ hồ chứa thủy điện nhỏ)	
2		Thủ tục Thẩm định, phê duyệt Đề án xin hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương	- Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Công Thương; - Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của UBND tỉnh Kon Tum
3		Thẩm định, phê duyệt Đề án hỗ trợ kinh phí tham gia hội chợ, triển lãm thương mại	- Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 của UBND tỉnh Kon Tum; - Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Kon Tum.
4		Thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ.
5		Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)	Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ
6		Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh	
7		Thủ tục Thẩm định, phê duyệt Đề án xin hỗ trợ kinh phí khuyến công quốc gia (thẩm định cấp cơ sở)	- Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Công Thương.
II Lĩnh vực Điện			
1		Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương.
2		Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	
3		Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	
4		Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp	

		0,4kV tại địa phương	
5		Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	
6		Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	
7		Cấp giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương	
8		Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương	
9		Cấp giấy phép Tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương	
10		Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép Tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương	
11		Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực (lần đầu) cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương
II	Lĩnh vực Công nghiệp địa phương		
1		Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	- Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/06/2018 của Bộ Công Thương

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh (Sở Công Thương).

I. Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện.

01. Thủ tục: Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công. Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định.</p> <p>Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>* <i>Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Nuôi trồng thủy sản; (v) Xây dựng công trình ngầm bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép (theo mẫu) - Bản vẽ thiết kế thi công đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xây dựng công trình ngầm; - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy điện; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện; - Văn bản thỏa thuận về sử dụng đất lâu dài hoặc có thời hạn với chủ sử dụng đất hợp pháp. <p>* <i>Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với hoạt động xả nước thải vào công trình thủy điện bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép (theo mẫu) - Bản đồ tỷ lệ 1/5.000 khu vực xử lý nước thải, vị trí xả nước thải vào hệ thống công trình thủy điện;

	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện; - Bản vẽ thiết kế thi công, quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải; - Kết quả phân tích chất lượng nước của công trình thủy điện tại vị trí xả nước thải; kết quả phân tích chất lượng nước thải trước và sau khi xử lý đối với trường hợp đang xả nước thải vào công trình thủy điện; - Đề án xả nước thải vào công trình thủy điện đối với trường hợp chưa xả nước thải; báo cáo hiện trạng xả nước thải đối với trường hợp đang xả nước thải vào công trình thủy điện; - Bản sao giấy tờ quyền sử dụng đất khu vực đặt hệ thống xử lý nước thải. <p><i>* Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với hoạt động trồng cây lâu năm bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép (theo mẫu) - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy điện; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện. <p><i>* Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép (theo mẫu); - Dự án đầu tư được phê duyệt; - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy điện; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện. <p><i>* Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép (theo mẫu) - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cơ giới đường bộ; phương tiện đường thủy nội địa; - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy điện; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện. <p><i>* Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với hoạt động nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép (theo mẫu) - Bản sao hộ chiếu nổ mìn; - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy điện; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xây dựng công trình ngầm: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với hoạt động xả nước thải vào công trình thủy điện: Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với hoạt động trồng cây lâu năm: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Sở Công Thương. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả thực hiện	Giấy phép
Phí, Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện (<i>Mẫu số 01 Phụ lục III Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>)
Yêu cầu, điều kiện	Không
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

Mẫu số 01. Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng ...năm....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN**

Kính gửi: Bộ Công Thương /Ủy ban nhân dân tỉnh...

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy điện (tên công trình thủy điện) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy điện) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động:

- Nội dung:.....

- Vị trí của các hoạt động.....

- Thời hạn đề nghị cấp phép.....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày....tháng... năm

Đề nghị Bộ Công Thương/Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)

02. Thủ tục: Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <p>Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định.</p> <p>Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Trường hợp giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng, hồ sơ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại giấy phép. * Trường hợp tên của chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức, hồ sơ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc thay đổi tên chủ Giấy phép trực tiếp. <p>b) Số lượng hồ sơ: Không quy định.</p>
Thời gian giải quyết	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Sở Công Thương. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả thực hiện	Giấy phép
Phí, Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai	Không
Yêu cầu, điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng; - Tên của chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

03. Thủ tục: Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <p>Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định.</p> <p>Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép (<i>theo mẫu</i>). - Bản vẽ thiết kế thi công bổ sung hoặc Dự án đầu tư bổ sung đối với trường hợp đề nghị Điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ; Hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; Xây dựng công trình ngầm. Báo cáo phân tích chất lượng nước thải đối với trường hợp đề nghị Điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ. - Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy điện. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xả nước thải vào công trình thủy điện, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ; (v) Xây dựng công trình ngầm: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với hoạt động: (i) Trồng cây lâu năm; (ii) Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Sở Công Thương. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả thực hiện	Giấy phép
Phí, Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai	Đơn đề nghị gia hạn (hoặc Điều chỉnh nội dung) giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện (<i>Mẫu số 02 Phụ lục III Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018</i>)
Yêu cầu, điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp điều chỉnh: Nội dung giấy phép có sự thay đổi cần điều chỉnh; - Đối với trường hợp gia hạn: phải nộp hồ sơ trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất 45 ngày.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;</i> - <i>Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ;</i> - <i>Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.</i>

Mẫu số 02. Đơn đề nghị gia hạn/điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
GIA HẠN/ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI
BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN

Kính gửi: Bộ Công Thương /Ủy ban nhân dân tỉnh...

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn/ điều chỉnh nội dung giấy phép:.....

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Đang tiến hành các hoạt độngtrong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ..... đến

Đề nghị Bộ Công Thương /Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, hoặc điều chỉnh nội dung giấy phép) được tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện với những nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh nội dung:

- Vị trí của các hoạt động

- Nội dung:

- Thời hạn đề nghị gia hạn...; từ... ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....

Đề nghị Bộ Công Thương /Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) gia hạn (hoặc điều chỉnh) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)

04. Thủ tục: Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (các hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh trừ hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt, hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên và trừ hồ chứa thủy điện nhỏ)

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị điều chỉnh. - Dự thảo quy trình. - Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật. - Bản đồ hiện trạng công trình. - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan. - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). <p>b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ gốc.</p>
Thời gian giải quyết	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện	Tổ chức
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Sở Công Thương. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả	Quyết định
Phí, Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai	Không
Yêu cầu, điều kiện	- Khi nhu cầu dùng nước hoặc nguồn nước, quy mô, nhiệm vụ công trình thay đổi hoặc quy trình vận hành không còn phù hợp thì phải điều chỉnh quy trình vận hành.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017. - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

05. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt; trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt và thông báo lý do bằng văn bản.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện..</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án; - Dự thảo phương án; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu khác liên quan kèm theo (nếu có). <p>b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ gốc.</p>
Thời gian giải quyết	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Sở Công Thương. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả	Quyết định
Phí, Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai	Không
Yêu cầu, điều kiện	Không
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017. - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

06. Thủ tục: *Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt; trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt và thông báo lý do bằng văn bản.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). <p>b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ gốc.</p>
Thời gian giải quyết	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Sở Công Thương. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả	Quyết định
Phí, Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai	Không
Yêu cầu, điều kiện	Không
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017. - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

B. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh (Sở Công Thương).

I. Lĩnh vực Công nghiệp:

01. Thủ tục: *Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (các hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh trừ hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt, hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên và trừ hồ chứa thủy điện nhỏ)*

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt đề bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt. - Dự thảo quy trình. - Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật. - Bản đồ hiện trạng công trình. - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan. - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). <p>b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ gốc.</p>
Thời gian giải quyết	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện	Tổ chức
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả	Quyết định hành chính
Phí, Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai	Không
Yêu cầu, điều kiện	Không
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017. - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

02. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt Đề án xin hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công. Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định.</p> <p>Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a/ Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình xin thẩm định đề án khuyến công địa phương. - Tờ trình đề nghị xin hỗ trợ chương trình khuyến công địa phương của đơn vị thực hiện đề án; - Bản sao chứng thực Giấy đăng ký kinh doanh của đơn vị thực hiện đề án; - Văn bản cam kết của tổ chức, cá nhân về việc chưa được hỗ trợ kinh phí từ nguồn kinh phí nào của nhà nước cho cùng một nội dung chi được chương trình khuyến công hỗ trợ; cam kết của tổ chức, cá nhân đủ kinh phí thực hiện dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt (sau khi trừ số kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ); - Đề án khuyến công. <p>b/ Số lượng hồ sơ: 05 bộ</p>
Thời gian giải quyết:	66 ngày (Chưa có văn bản quy định cụ thể)
Đối tượng thực hiện:	Các tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả:	Quyết định hành chính
Phí, Lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không
Yêu cầu, điều kiện:	Không
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/05/2012 của Chính phủ; - Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/03/2018 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

03. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt Đề án hỗ trợ kinh phí tham gia hội chợ, triển lãm thương mại

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Trước ngày 01 tháng 07 hàng năm, tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - Phường Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <p>Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề án xin hỗ trợ kinh phí tham gia hội chợ, triển lãm thương mại - 01 phong bì có tem, ghi rõ địa chỉ (hồ sơ nhận qua đường bưu điện). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời gian giải quyết:	54 ngày
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức, cá nhân.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả:	Quyết định hành chính
Phí, Lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không
Yêu cầu, điều kiện:	Không
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. - Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

04. Thủ tục: *Thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh*

<p>Trình tự thực hiện:</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong – Phường Quyết Thắng – Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung hồ sơ của Sở Công Thương, nếu người đề nghị thẩm định không thực hiện việc bổ sung hồ sơ thì Sở Công Thương dừng việc thẩm định, người đề nghị thẩm định trình thẩm định lại khi có yêu cầu. - Sở Công Thương từ chối tiếp nhận hồ sơ trình thẩm định trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Trình thẩm định không đúng với thẩm quyền của Sở Công Thương; + Thiết kế cơ sở không thuộc đối tượng phải thẩm định theo quy định của pháp luật về xây dựng; + Hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo về tính pháp lý hoặc không hợp lệ theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
<p>Cách thức thực hiện:</p>	<p>Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ:</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định của Chủ đầu tư – bản chính (<i>theo mẫu</i>). - Văn bản pháp lý: <ul style="list-style-type: none"> + Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác); + Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có); + Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án; + Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án (nếu có); + Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có); + Văn bản thỏa thuận độ cao tính không (nếu có); + Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị (nếu có); + Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có). - Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán): <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án; bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> ++ Nhiệm vụ khảo sát: Theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ. Quyết định phê duyệt nhiệm vụ khảo sát. ++ Phương án khảo sát xây dựng: Thực hiện theo Điều 13 Nghị định

	<p>số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ. Quyết định phê duyệt phương án khảo sát xây dựng.</p> <p>++ Báo cáo khảo sát xây dựng: Thực hiện theo Điều 15 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ.</p> <p>++ Biên bản nghiệm thu, phê duyệt báo cáo khảo sát xây dựng: Thực hiện theo Điều 16 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ.</p> <p>+ Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);</p> <p>+ Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.</p> <p>+ Văn bản xác định nhiệm vụ thiết kế (<i>theo mẫu</i>).</p> <p>- Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:</p> <p>+ Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;</p> <p>+ Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.</p> <p>(<i>Hồ sơ trình thẩm định phải được người đề nghị thẩm định kiểm tra, đóng dấu xác nhận theo Điều 6 Thông tư số 18/2016/TT-BXD</i>).</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc.</p>
Thời gian giải quyết:	<ul style="list-style-type: none"> - Không quá 20 ngày đối với dự án nhóm B; - Không quá 15 ngày đối với dự án nhóm C.
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức, cá nhân.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương tỉnh Kon Tum. - Cơ quan phối hợp: Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả thực hiện:	Văn bản thông báo kết quả thẩm định
Phí, Lệ phí:	Phí thẩm định thiết kế cơ sở của dự án (<i>như phụ lục kèm theo</i>).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế cơ sở (<i>Mẫu số 01, Phụ lục II Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015</i>). - Văn bản xác định nhiệm vụ thiết kế (<i>Phụ lục 1 Thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016</i>).
Yêu cầu, điều kiện:	Không
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ. - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.

Phụ lục:

Điều 12 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ:

1. Nhiệm vụ khảo sát xây dựng được lập cho công tác khảo sát phục vụ việc lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, thiết kế sửa chữa, cải tạo, mở rộng, nâng cấp công trình hoặc phục vụ các công tác khảo sát khác có liên quan đến hoạt động xây dựng.
2. Nhiệm vụ khảo sát xây dựng do nhà thầu thiết kế lập. Trường hợp chưa lựa chọn được nhà thầu thiết kế, người quyết định đầu tư hoặc chủ đầu tư được thuê tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng.
3. Các nội dung của nhiệm vụ khảo sát xây dựng bao gồm:
 - a) Mục đích khảo sát xây dựng;
 - b) Phạm vi khảo sát xây dựng;
 - c) Tiêu chuẩn khảo sát xây dựng được áp dụng;
 - d) Khối lượng các loại công tác khảo sát xây dựng (dự kiến) và dự toán chi phí cho công tác khảo sát xây dựng;
 - đ) Thời gian thực hiện khảo sát xây dựng.
4. Nhiệm vụ khảo sát xây dựng được sửa đổi, bổ sung trong các trường hợp sau:
 - a) Trong quá trình thực hiện khảo sát xây dựng, phát hiện các yếu tố khác thường có thể ảnh hưởng trực tiếp đến giải pháp thiết kế hoặc khi có thay đổi nhiệm vụ thiết kế cần phải bổ sung nhiệm vụ khảo sát xây dựng;
 - b) Trong quá trình thiết kế, nhà thầu thiết kế phát hiện nhiệm vụ khảo sát xây dựng, báo cáo khảo sát xây dựng không đáp ứng yêu cầu thiết kế;
 - c) Trong quá trình thi công, phát hiện các yếu tố khác thường so với tài liệu khảo sát, thiết kế có thể ảnh hưởng đến chất lượng công trình, biện pháp thi công xây dựng công trình.
5. Khi lập nhiệm vụ khảo sát phải xem xét nhiệm vụ khảo sát và kết quả khảo sát đã thực hiện ở bước thiết kế trước và các kết quả khảo sát có liên quan được thực hiện trước đó (nếu có).

Điều 13 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ:

1. Nhà thầu khảo sát lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng phù hợp với nhiệm vụ khảo sát xây dựng, các tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng được áp dụng và trình chủ đầu tư phê duyệt.
2. Nội dung phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng:
 - a) Cơ sở lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng;
 - b) Thành phần, khối lượng công tác khảo sát xây dựng;
 - c) Phương pháp, thiết bị khảo sát và phòng thí nghiệm được sử dụng;
 - d) Tiêu chuẩn khảo sát xây dựng áp dụng;
 - đ) Tổ chức thực hiện và biện pháp kiểm soát chất lượng của nhà thầu khảo sát xây dựng;
 - e) Tiến độ thực hiện;
 - g) Biện pháp bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình xây dựng khác trong khu vực khảo sát; biện pháp bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan trong khu vực khảo sát và phục hồi hiện trường sau khi kết thúc khảo sát.
3. Chủ đầu tư kiểm tra và phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng. Chủ đầu tư có thể thuê đơn vị tư vấn có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng làm cơ sở cho việc phê duyệt.

Điều 15 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ.

1. Căn cứ thực hiện khảo sát xây dựng.
2. Quy trình và phương pháp khảo sát xây dựng.
3. Khái quát về vị trí và điều kiện tự nhiên của khu vực khảo sát xây dựng, đặc điểm, quy mô, tính chất của công trình.
4. Khối lượng khảo sát xây dựng đã thực hiện.
5. Kết quả, số liệu khảo sát xây dựng sau khi thí nghiệm, phân tích.
6. Các ý kiến đánh giá, lưu ý, đề xuất (nếu có).
7. Kết luận và kiến nghị.
8. Các phụ lục kèm theo.

Điều 16. Nghiệm thu, phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát xây dựng

1. Nghiệm thu báo cáo kết quả khảo sát xây dựng:
 - a) Chủ đầu tư kiểm tra khối lượng công việc khảo sát xây dựng đã thực hiện, xem xét sự phù hợp về quy cách, số lượng và nội dung của báo cáo khảo sát so với quy định của nhiệm vụ khảo sát xây dựng, phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng được chủ đầu tư phê duyệt và quy định của hợp đồng xây dựng; thông báo chấp thuận nghiệm thu báo cáo kết quả khảo sát xây dựng bằng văn bản đến nhà thầu khảo sát nếu đạt yêu cầu. Trường hợp báo cáo kết quả khảo sát xây dựng chưa đạt yêu cầu, chủ đầu tư gửi nhà thầu khảo sát ý kiến không chấp thuận nghiệm thu bằng văn bản, trong đó nêu các nội dung chưa đạt yêu cầu mà nhà thầu khảo sát phải chỉnh sửa hoặc phải thực hiện khảo sát lại;

- b) Chủ đầu tư có thể thuê đơn vị tư vấn có đủ điều kiện năng lực để kiểm tra báo cáo kết quả khảo sát xây dựng làm cơ sở cho việc quyết định nghiệm thu.
2. Chủ đầu tư phê duyệt trực tiếp vào báo cáo kết quả khảo sát xây dựng sau khi thông báo chấp thuận nghiệm thu báo cáo này và chịu trách nhiệm về kết quả phê duyệt của mình.
 3. Nhà thầu khảo sát chịu trách nhiệm về chất lượng khảo sát xây dựng do mình thực hiện. Việc nghiệm thu và phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát xây dựng của chủ đầu tư không thay thế và không làm giảm trách nhiệm về chất lượng khảo sát xây dựng do nhà thầu khảo sát thực hiện.
 4. Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng là thành phần của hồ sơ hoàn thành công trình và được lưu trữ theo quy định tại Điều 33 Nghị định này.

Điều 33. Lập và lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng

1. Hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng phải được chủ đầu tư tổ chức lập đầy đủ trước khi đưa hạng mục công trình hoặc công trình vào khai thác, vận hành.
2. Hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng được lập một lần chung cho toàn bộ dự án đầu tư xây dựng công trình nếu các công trình (hạng mục công trình) thuộc dự án được đưa vào khai thác, sử dụng cùng một thời điểm. Trường hợp các công trình (hạng mục công trình) của dự án được đưa vào khai thác, sử dụng ở thời điểm khác nhau thì có thể lập hồ sơ hoàn thành công trình cho riêng từng công trình (hạng mục công trình) này.
3. Chủ đầu tư tổ chức lập và lưu trữ một bộ hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng; các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng công trình tự lưu trữ các hồ sơ liên quan đến phần việc do mình thực hiện. Riêng công trình nhà ở và công trình di tích, việc lưu trữ hồ sơ còn phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật về di sản văn hóa.
4. Bộ Xây dựng hướng dẫn về danh mục và thời hạn lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình.

Điều 6 Thông tư 18/2016/TT-BXD:

1. Người đề nghị thẩm định trình một (01) bộ hồ sơ (hồ sơ gốc) đến cơ quan thẩm định theo quy định tại Điều 5 của Thông tư này để tổ chức thẩm định. Trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan thẩm định yêu cầu người trình thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến.
2. Hồ sơ trình thẩm định phải bảo đảm tính pháp lý, phù hợp với nội dung đề nghị thẩm định. Hồ sơ trình thẩm định được xem là hợp lệ khi bảo đảm các nội dung quy định tại Khoản 3, 4, 5 của Điều này, đúng quy cách, được trình bày bằng tiếng Việt hoặc song ngữ (ngôn ngữ chính là tiếng Việt) và được người đề nghị thẩm định kiểm tra, đóng dấu xác nhận.
3. Hồ sơ trình thẩm định dự án, thiết kế cơ sở gồm: Tờ trình thẩm định và danh Mục hồ sơ trình thẩm định theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục II của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP .
4. Hồ sơ trình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng gồm: Tờ trình thẩm định và danh Mục hồ sơ trình thẩm định theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục II của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP .
5. Hồ sơ trình thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình gồm: Tờ trình thẩm định và danh Mục hồ sơ trình thẩm định theo quy định tại Mẫu số 06 Phụ lục II của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP .

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế cơ sở

Kính gửi: (Cơ quan chủ trì thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN (CÔNG TRÌNH)

1. Tên dự án:
2. Nhóm dự án:
3. Loại và cấp công trình:
4. Người quyết định đầu tư:
5. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):
6. Địa điểm xây dựng:
7. Giá trị tổng mức đầu tư:
8. Nguồn vốn đầu tư:
9. Thời gian thực hiện:
10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
11. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi:
12. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BÁO CÁO

1. Văn bản pháp lý:
 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);
 - Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);
 - Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án;
 - Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án;
 - Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
 - Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);
 - Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị;
 - Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).
2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):
 - Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;
 - Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);

- Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;

- Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Tên người đại diện

Phụ lục I

(Kèm theo Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

Nội dung chính của nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình bao gồm:

1. Các căn cứ để lập nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình;
2. Mục tiêu xây dựng công trình;
3. Địa điểm xây dựng công trình;
4. Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và kiến trúc của công trình;
5. Các yêu cầu về quy mô và thời hạn sử dụng công trình, công năng sử dụng và các yêu cầu kỹ thuật khác đối với công trình.

Người lập⁽¹⁾

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)

Người đại diện của tổ chức được

thuê lập nhiệm vụ thiết kế (nếu có)

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Người đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu pháp nhân)

Ghi chú:

(1) Người chủ trì bộ phận được giao lập nhiệm vụ thiết kế ký tên trong trường hợp chủ đầu tư tự thực hiện lập nhiệm vụ thiết kế;

Cá nhân được thuê lập nhiệm vụ thiết kế ký tên trong trường hợp chủ đầu tư thuê cá nhân lập nhiệm vụ thiết kế;

Người chủ trì bộ phận được giao lập nhiệm vụ thiết kế ký tên trong trường hợp chủ đầu tư thuê tổ chức lập nhiệm vụ thiết kế.

Phụ lục: CÁCH TÍNH PHÍ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ CƠ SỞ

1. Biểu xác định tỷ lệ mức thu phí thẩm định thiết kế cơ sở

Tổng mức đầu tư dự án (tỷ đồng)	≤ 15	25	50	100	200	500	1.000	2.000	5.000	≥10.000
Tỷ lệ %	0,0190	0,0170	0,0150	0,0125	0,0100	0,0075	0,0047	0,0025	0,0020	0,0010

Trường hợp nhóm công trình có giá trị nằm trong khoảng giữa các tổng mức đầu tư ghi trên Biểu mức thu thì phí thẩm định thiết kế cơ sở phải thu được tính theo phương pháp nội suy như sau:

$$N_{it} = N_{ib} \cdot \left\{ \frac{N_{ib} - N_{ia}}{G_{ia} - G_{ib}} \times (G_{it} - G_{ib}) \right\}$$

Trong đó:

- + N_{it} là phí thẩm định cho nhóm dự án thứ i theo quy mô giá trị cần tính (đơn vị tính: %).
- + G_{it} là quy mô giá trị của nhóm dự án thứ i cần tính phí thẩm định đầu tư (đơn vị tính: giá trị công trình).
- + G_{ia} là quy mô giá trị cận trên quy mô giá trị cần tính phí thẩm định (đơn vị tính: giá trị công trình).
- + G_{ib} là quy mô giá trị cận dưới quy mô giá trị cần tính phí thẩm định (đơn vị tính: giá trị công trình).
- + N_{ia} là phí thẩm định cho nhóm dự án thứ i tương ứng G_{ia} (đơn vị tính: %).
- + N_{ib} là phí thẩm định cho nhóm dự án thứ i tương ứng G_{ib} (đơn vị tính: %).

Trong đó mức thu theo tổng vốn đầu tư dự án được quy định tại Bảng trên.

2. Phí thẩm định thiết kế cơ sở:

$$\text{Phí thẩm định thiết kế cơ sở} = \text{Tổng mức đầu tư được phê duyệt} \times \text{Mức thu} \times 50\%$$

Trong đó: Mức thu được xác định như tại mục 1.

05. Thủ tục: Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)

<p>Trình tự thực hiện:</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong – Phường Quyết Thắng – Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung hồ sơ của Sở Công Thương, nếu người đề nghị thẩm định không thực hiện việc bổ sung hồ sơ thì Sở Công Thương dừng việc thẩm định, người đề nghị thẩm định trình thẩm định lại khi có yêu cầu. - Trường hợp Sở Công Thương không đủ điều kiện thực hiện công tác thẩm định, trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp tổ chức có năng lực phù hợp theo quy định để ký hợp đồng thẩm tra phục vụ công tác thẩm định. Thời gian thực hiện thẩm tra không vượt quá 10 (mười) ngày đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật. Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi kết quả thẩm tra, hồ sơ thiết kế đã đóng dấu thẩm tra cho Sở Công Thương để làm cơ sở thẩm định. Trường hợp cần gia hạn thời gian thực hiện thẩm tra thì chủ đầu tư phải có văn bản thông báo đến Sở Công Thương để giải trình lý do và đề xuất gia hạn thời gian thực hiện. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
<p>Cách thức thực hiện:</p>	<p>Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ:</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định của Chủ đầu tư – bản chính (<i>theo mẫu</i>); - Văn bản pháp lý: <ul style="list-style-type: none"> + Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công); + Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có); + Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có); + Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư; + Và các văn bản khác có liên quan. - Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán: <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ khảo sát xây dựng; + Hồ sơ thiết kế thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ; + Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách. - Hồ sơ năng lực của các nhà thầu: <ul style="list-style-type: none"> + Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình; + Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có); + Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ

	nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế (bản sao có chứng thực); - Nhiệm vụ thiết kế đã được phê duyệt; - Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; - Báo cáo kết quả thẩm tra (nếu có). b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc.
Thời gian giải quyết:	Không quá 20 ngày.
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức, cá nhân.
Cơ quan thực hiện:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương tỉnh Kon Tum. - Cơ quan phối hợp: Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả thực hiện:	Văn bản thông báo kết quả thẩm định
Phí, Lệ phí:	Phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (<i>như phụ lục kèm theo</i>).
Mẫu đơn, tờ khai:	- Tờ trình thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước) - (<i>Mẫu số 04, Phụ lục II Nghị định 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015</i>).
Yêu cầu, điều kiện:	Không
Căn cứ pháp lý:	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ. - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:

2. Loại, cấp, quy mô công trình:

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):

4. Địa điểm xây dựng:

5. Giá trị dự toán xây dựng công trình:

6. Nguồn vốn đầu tư:

7. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:

8. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

9. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công);

- Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);

- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;

- Và các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng;

- Hồ sơ thiết kế thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;

- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;

- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);

- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế (bản sao có chứng thực);

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Tên người đại diện

Phụ lục: CÁCH TÍNH PHÍ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT

1. Biểu xác định tỷ lệ mức thu phí thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật

Tổng mức đầu tư dự án (tỷ đồng)	≤ 15	25	50	100	200	500	1.000	2.000	5.000	≥10.000
Tỷ lệ %	0,0190	0,0170	0,0150	0,0125	0,0100	0,0075	0,0047	0,0025	0,0020	0,0010

Trường hợp nhóm công trình có giá trị nằm trong khoảng giữa các tổng mức đầu tư ghi trên Biểu mức thu thì phí thẩm định thiết kế cơ sở phải thu được tính theo phương pháp nội suy như sau:

$$N_{it} = N_{ib} \cdot \left\{ \frac{N_{ib} - N_{ia}}{G_{ia} - G_{ib}} \times (G_{it} - G_{ib}) \right\}$$

Trong đó:

- + N_{it} là phí thẩm định cho nhóm dự án thứ i theo quy mô giá trị cần tính (đơn vị tính: %).
- + G_{it} là quy mô giá trị của nhóm dự án thứ i cần tính phí thẩm định đầu tư (đơn vị tính: giá trị công trình).
- + G_{ia} là quy mô giá trị cận trên quy mô giá trị cần tính phí thẩm định (đơn vị tính: giá trị công trình).
- + G_{ib} là quy mô giá trị cận dưới quy mô giá trị cần tính phí thẩm định (đơn vị tính: giá trị công trình).
- + N_{ia} là phí thẩm định cho nhóm dự án thứ i tương ứng G_{ia} (đơn vị tính: %).
- + N_{ib} là phí thẩm định cho nhóm dự án thứ i tương ứng G_{ib} (đơn vị tính: %).

Trong đó mức thu theo tổng vốn đầu tư dự án được quy định tại Bảng trên.

2. Phí thẩm định báo cáo Kinh tế - kỹ thuật:

$$\text{Phí thẩm định thiết kế cơ sở} = \frac{\text{Tổng mức đầu tư được phê duyệt}}{\text{Mức thu}}$$

Trong đó: Mức thu được xác định như tại mục 1.

3. Đối với những dự án đầu tư quy định phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, nhưng cơ quan nhà nước không đủ điều kiện thẩm định mà phải thuê chuyên gia, tư vấn thẩm tra phục vụ công tác thẩm định hoặc có yêu cầu chuyên gia, tư vấn thẩm tra hoặc đã có thẩm tra trước khi thẩm định thì cơ quan nhà nước chỉ được thu phí bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thu phí tương ứng quy định. Chi phí thuê chuyên gia, tư vấn thẩm tra thực hiện theo quy định của Bộ Xây dựng.

06. Thủ tục: Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong – Phường Quyết Thắng – Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với các hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo điều kiện thẩm định theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi người đề nghị thẩm định nêu rõ lý do và từ chối thực hiện thẩm định. - Trường hợp Sở Công Thương không đủ điều kiện thực hiện công tác thẩm định, trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp tổ chức có năng lực phù hợp theo quy định để ký hợp đồng thẩm tra phục vụ công tác thẩm định. Thời gian thực hiện thẩm tra không vượt quá 15 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; 10 ngày đối với các công trình còn lại. Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi kết quả thẩm tra, hồ sơ thiết kế đã đóng dấu thẩm tra cho Sở Công Thương để làm cơ sở thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định thiết kế xây dựng của Chủ đầu tư - bản chính (theo mẫu); - Thuyết minh thiết kế, các bản vẽ thiết kế, các tài liệu khảo sát xây dựng liên quan. - Bản sao quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt hoặc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. - Bản sao hồ sơ về điều kiện năng lực của các chủ nhiệm, chủ trì khảo sát, thiết kế xây dựng công trình; văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có). - Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư về sự phù hợp của hồ sơ thiết kế so với quy định hợp đồng. - Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách. - Báo cáo kết quả thẩm tra (nếu có). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc.</p>
Thời gian giải quyết:	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với công trình cấp II và cấp III: không quá 30 ngày. - Đối với các công trình còn lại: không quá 20 ngày.
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức, cá nhân.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương tỉnh Kon Tum. - Cơ quan phối hợp: Các Sở có chuyên ngành liên quan.
Kết quả thực hiện:	Văn bản về kết quả thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng
Phí, Lệ phí:	Phí thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng (như phụ lục kèm theo)

Tên mẫu đơn, tờ khai:	- Tờ trình thẩm định thiết kế xây dựng (<i>Mẫu số 06, Phụ lục II Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015</i>).
Yêu cầu, điều kiện:	Không
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ. - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Cấp công trình:
3. Thuộc dự án: Theo quyết định đầu tư được phê duyệt
4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):
5. Địa điểm xây dựng:
6. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
7. Nguồn vốn đầu tư:
8. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
10. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:
 - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
 - Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng;
 - Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
 - Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
 - Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;
 - Các văn bản khác có liên quan.
2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:
 - Hồ sơ khảo sát xây dựng;
 - Hồ sơ thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
 - Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.
3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:
 - Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
 - Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
 - Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Tên người đại diện

Phụ lục: Cách tính phí thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình

1. Mức thu phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng thực hiện theo quy định tại Biểu số 1 và 2 Biểu mức thu phí.

2. Số phí thẩm định phải nộp được xác định theo công thức sau:

Số phí thẩm định phải nộp = Chi phí xây dựng x Mức thu.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: Là chi phí xây dựng chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng trong dự toán công trình hoặc dự toán gói thầu được duyệt.

- Mức thu: Được quy định tại Biểu số 1 và 2 Biểu mức thu phí.

3. Trường hợp công trình có chi phí xây dựng nằm trong khoảng giữa các chi phí xây dựng ghi trên Biểu mức thu phí thì số phí thẩm định phải nộp được xác định theo công thức sau:

$$N_t = N_b - \frac{N_b - N_a}{G_a - G_b} \times (G_t - G_b)$$

Trong đó:

- N_t : Mức thu theo chi phí xây dựng cần tính (đơn vị tính: Tỷ lệ %);

- G_t : Chi phí xây dựng cần tính định mức (đơn vị tính: Giá trị công trình);

- G_a : Chi phí xây dựng cận trên chi phí cần tính định mức (đơn vị tính: Giá trị);

- G_b : Chi phí xây dựng cận dưới chi phí cần tính định mức (đơn vị tính: Giá trị);

- N_a : Mức thu tương ứng với G_a (đơn vị tính: Tỷ lệ %);

- N_b : Mức thu tương ứng với G_b (đơn vị tính: Tỷ lệ %).

4. Trường hợp cơ quan chuyên môn về xây dựng chủ trì thẩm định mời tổ chức tư vấn hoặc cá nhân có chuyên môn kinh nghiệm phù hợp tham gia thẩm định để phục vụ công tác thẩm định của mình thì cơ quan chuyên môn về xây dựng thu phí thẩm định theo quy định tại Biểu số 2 Biểu mức thu phí. Chi phí cho tổ chức tư vấn, cá nhân thực hiện thẩm tra do chủ đầu tư chi trả trực tiếp cho tổ chức tư vấn, cá nhân theo mức chi phí quy định của Bộ Xây dựng.

5. Trường hợp cơ quan chuyên môn về xây dựng không đủ điều kiện thực hiện công tác thẩm định mà thuê tổ chức hoặc cá nhân có năng lực phù hợp thẩm tra phục vụ công tác thẩm định thì cơ quan chuyên môn về xây dựng không thu phí thẩm định theo quy định. Chi phí thẩm tra được chủ đầu tư chi trả trực tiếp cho tổ chức tư vấn, cá nhân thực hiện thẩm tra, mức chi phí thực hiện theo quy định của Bộ Xây dựng.

Biểu số 1: Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng (Thẩm định thiết kế kỹ thuật, thẩm định dự toán xây dựng đối với trường hợp thiết kế ba bước; thiết kế bản vẽ thi công, thẩm định dự toán công trình đối với trường hợp thiết kế hai bước)

1. Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật

Đơn vị tính: Tỷ lệ%

Số TT	Loại công trình	Chi phí xây dựng (chưa có thuế GTGT) trong dự toán công trình hoặc dự toán gói thầu được duyệt (tỷ đồng)								
		≤15	50	100	200	500	1.000	2.000	5.000	8.000
1	Công trình dân dụng	0,165	0,110	0,085	0,065	0,050	0,041	0,029	0,022	0,019
2	Công trình công nghiệp	0,190	0,126	0,097	0,075	0,058	0,044	0,035	0,026	0,022
3	Công trình giao thông	0,109	0,072	0,055	0,043	0,033	0,025	0,021	0,016	0,014
4	Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	0,121	0,080	0,061	0,048	0,037	0,028	0,023	0,017	0,014
5	Công trình hạ tầng kỹ thuật	0,126	0,085	0,065	0,050	0,039	0,030	0,026	0,019	0,017

2. Phí thẩm định dự toán xây dựng

Đơn vị tính: Tỷ lệ %

Số TT	Loại công trình	Chi phí xây dựng (chưa có thuế GTGT) trong dự toán công trình hoặc dự toán gói thầu được duyệt (tỷ đồng)								
		≤15	50	100	200	500	1.000	2.000	5.000	8.000
1	Công trình dân dụng	0,160	0,106	0,083	0,062	0,046	0,038	0,028	0,021	0,018
2	Công trình công nghiệp	0,185	0,121	0,094	0,072	0,055	0,041	0,033	0,023	0,020
3	Công trình giao thông	0,106	0,068	0,054	0,041	0,031	0,024	0,020	0,014	0,012
4	Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	0,117	0,076	0,060	0,046	0,035	0,026	0,022	0,016	0,014
5	Công trình hạ tầng kỹ thuật	0,122	0,082	0,062	0,047	0,037	0,029	0,024	0,017	0,014

Biểu số 2: Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng khi cơ quan chuyên môn về xây dựng mời tổ chức tư vấn, cá nhân cùng thẩm định (Thẩm định thiết kế kỹ thuật, thẩm định dự toán xây dựng đối với trường hợp thiết kế ba bước; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình đối với trường hợp thiết kế hai bước)

1. Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật

Đơn vị tính: Tỷ lệ %

Số TT	Loại công trình	Chi phí xây dựng (chưa có thuế GTGT) trong dự toán công trình hoặc dự toán gói thầu được duyệt (tỷ đồng)								
		≤15	50	100	200	500	1.000	2.000	5.000	8.000
1	Công trình dân dụng	0,0495	0,0330	0,0255	0,0195	0,0150	0,0123	0,0087	0,0066	0,0057
2	Công trình công nghiệp	0,0570	0,0378	0,0291	0,0225	0,0174	0,0132	0,0105	0,0078	0,0066
3	Công trình giao thông	0,0327	0,0216	0,0165	0,0129	0,0099	0,0075	0,0063	0,0048	0,0042
4	Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	0,0363	0,0240	0,0183	0,0144	0,0111	0,0084	0,0069	0,0051	0,0042
5	Công trình hạ tầng kỹ thuật	0,0378	0,0255	0,0195	0,015	0,0117	0,0090	0,0780	0,0057	0,0051

2. Phí thẩm định dự toán xây dựng

Đơn vị tính: Tỷ lệ %

Số TT	Loại công trình	Chi phí xây dựng (chưa có thuế GTGT) trong dự toán công trình hoặc dự toán gói thầu được duyệt (tỷ đồng)								
		≤15	50	100	200	500	1.000	2.000	5.000	8.000
1	Công trình dân dụng	0,0480	0,0318	0,0249	0,0186	0,0138	0,0114	0,0084	0,0063	0,0054
2	Công trình	0,0555	0,0363	0,0282	0,0216	0,0165	0,0123	0,0099	0,0069	0,006

	công nghiệp									
3	Công trình giao thông	0,0318	0,0204	0,0162	0,0123	0,0093	0,0072	0,006	0,0042	0,0036
4	Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	0,0351	0,0228	0,0180	0,0138	0,0105	0,0078	0,0066	0,0048	0,0042
5	Công trình hạ tầng kỹ thuật	0,0366	0,0246	0,0186	0,0141	0,0111	0,0087	0,0072	0,0051	0,0042

07. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt Đề án xin hỗ trợ kinh phí khuyến công quốc gia (thẩm định cấp cơ sở)

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <p>Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định.</p> <p>Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a/ Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình xin thẩm định đề án khuyến công quốc gia. - Tờ trình đề nghị xin hỗ trợ chương trình khuyến công quốc gia của đơn vị thực hiện đề án; - Bản sao chứng thực Giấy đăng ký kinh doanh của đơn vị thực hiện đề án; - Văn bản cam kết của tổ chức, cá nhân về việc chưa được hỗ trợ kinh phí từ nguồn kinh phí nào của nhà nước cho cùng một nội dung chi được chương trình khuyến công hỗ trợ; cam kết của tổ chức, cá nhân đủ kinh phí thực hiện dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt (sau khi trừ số kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ); - Đề án khuyến công. <p>b/ Số lượng hồ sơ: 05 bộ</p>
Thời gian giải quyết:	26 ngày
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện:	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả:	Thông báo kết quả thẩm định đề án.
Phí, Lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không
Yêu cầu, điều kiện:	Không
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/05/2012 của Chính phủ; - Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/03/2018 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Công Thương.

II. Lĩnh vực Điện:

01. Thủ tục: *Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương*

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum.- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn.- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none">- Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.- Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none">- Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>).- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật , đội ngũ trưởng ca vận hành (theo mẫu); bản sao bằng tốt nghiệp , thẻ an toàn điện, giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp cho người có tên trong danh sách theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành.- Danh mục các hạng mục công trình lưới điện chính do tổ chức đang quản lý. Trường hợp mua bán , sáp nhập, bàn giao không hoàn vốn tài sản lưới điện phải có Biên bản nghiệm thu theo quy định hoặc Biên bản bàn giao tài sản.- Bản sao tài liệu về đảm bảo điều kiện phòng cháy, chữa cháy theo quy định.- Bản sao Thỏa thuận đấu nối hoặc Hợp đồng đấu nối vào hệ thống điện quốc gia; Bản đồ ranh giới lưới điện và phạm vi hoạt động. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum.
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực . Mức thu: 800.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none">- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018</i>).- Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý , chuyên gia chính (<i>Mẫu 3b Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018</i>).

Yêu cầu, điều kiện	<p>Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động phân phối điện phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trang thiết bị công nghệ, công trình đường dây và trạm biến áp được xây dựng, lắp đặt, kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định; hệ thống phòng cháy và chữa cháy đảm bảo yêu cầu theo quy định. - Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phân phối điện ít nhất 03 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện hoặc có giấy chứng nhận đào tạo về điện do cơ sở dạy nghề cấp, được kiểm tra quy trình vận hành và quy định an toàn theo quy định pháp luật.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.</i> - <i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương.</i> - <i>Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.</i>

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ²... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

¹ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

² Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

Mẫu 3b: Mẫu tờ khai danh sách trích ngang cán bộ quản lý, người trực tiếp vận hành, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH

(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Mã số định danh (nếu có)	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Số năm công tác trong lĩnh vực đề nghị cấp phép	Ghi chú
I.	Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh							
1								
2								
4								
II	Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)							
1								
2								
3								
4								
5								
6								

02. Thủ tục: Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>a1. Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. <p>a2. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum.
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực được cấp sửa đổi, bổ sung.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. Mức thu: 800.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018).
Yêu cầu, điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới; - Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

	<ul style="list-style-type: none">- <i>Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương.</i>- <i>Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.</i>
--	--

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT
ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ³

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ...
năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ...
ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày
(nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-
-

Các giấy tờ kèm theo:

-
-

Đề nghị ⁴ ... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (*tên tổ chức đề nghị*).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân
thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

³ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

⁴ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

03. Thủ tục: Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép. - Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kinh doanh , quản lý kỹ thuật (<i>theo mẫu</i>); bản sao bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp, thẻ an toàn điện của người có tên trong danh sách. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy p hép hoạt động điện lực . Mức thu: 700.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>). - Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý , chuyên gia chính (<i>Mẫu 3b Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>).
Yêu cầu, điều kiện	<p>Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật và cá nhân đăng ký hoạt động bán lẻ điện phải đáp ứng điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người trực tiếp quản lý kinh doanh bán lẻ điện phải có bằng trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành điện, kinh tế, tài chính hoặc chuyên ngành tương tự và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 03 năm.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT
ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ⁵

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ...
năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ...
ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày
(nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ⁶... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân
thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

⁵ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

⁶ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

Mẫu 3b: Mẫu tờ khai danh sách trích ngang cán bộ quản lý, người trực tiếp vận hành, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH

(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Mã số định danh (nếu có)	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Số năm công tác trong lĩnh vực đề nghị cấp phép	Ghi chú
I.	Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh							
1								
2								
4								
II	Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)							
1								
2								
3								
4								
5								
6								

04. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>a1. Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. <p>a2. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực được cấp sửa đổi, bổ sung.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. Mức thu: 700.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT).
Yêu cầu, điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới; - Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

	<p>- Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.</p>
--	---

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT
ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ⁷

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ...
năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ...
ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày
(nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-
-

Các giấy tờ kèm theo:

-
-

Đề nghị ⁸ ... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (*tên tổ chức đề nghị*).

...(*Tên tổ chức*) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(*Ký tên, đóng dấu*)

⁷ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

⁸ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

05. Thủ tục: Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương

<p>Trình tự thực hiện</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện.</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca nhà máy điện (<i>theo mẫu</i>); bản sao bằng tốt nghiệp , thẻ an toàn điện và giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp cho đội ngũ trưởng ca theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành; hợp đồng thuê khoán nhà máy điện, hợp đồng thuê quản lý vận hành hoặc văn bản giao quản lý vận hành đối với trường hợp thuê khoán, cho thuê hoặc giao quản lý vận hành. - Bản sao Quyết định phê duyệt dự án đầu tư, chủ trương đầu tư nhà máy điện của cơ quan có thẩm quyền. - Bản sao Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc văn bản xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường dự án đầu tư nhà máy điện của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về môi trường. - Danh mục các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định theo quy định của pháp luật. - Bản sao Văn bản thẩm duyệt về phòng cháy , chữa cháy; bản sao Biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy. - Bản sao quyết định phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa của cơ quan có thẩm quyền (đối với nhà máy thủy điện). - Bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt tổ máy hoặc hệ thống pin năng lượng mặt trời; bản sao tài liệu xác định thông số chính của nhà máy điện (thông số tua bin, máy phát, máy biến áp chính). - Bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin , hạ tầng viễn thông phục vụ vận hành thị trường điện; bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống SCADA

	<p>phục vụ vận hành hệ thống điện và thị trường điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản sao biên bản nghiệm thu đập thủy điện; phương án bảo vệ đập, phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; báo cáo kết quả kiểm định đập (đối với đập thủy điện đã đến kỳ kiểm định). - Trường hợp nhà máy điện, tổ máy phát điện dự phòng không nổi lưới và chỉ phát điện để bán điện cho khách hàng khi sự cố mất điện từ lưới điện quốc gia, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép được miễn trừ nội dung quy định tại Khoản 10 Điều 7, Thông tư 36/2018/TT-BCT (<i>Bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông phục vụ vận hành thị trường điện; bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống SCADA phục vụ vận hành hệ thống điện và thị trường điện</i>). Trường hợp nhà máy điện có hoạt động bán lẻ điện trực tiếp cho khách hàng sử dụng điện, hồ sơ đề nghị có thêm các nội dung sau: Danh sách khách hàng; sơ đồ lưới điện cung cấp điện cho khách hàng. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực . Mức thu: 2.100.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>). - Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý (<i>Mẫu 3b Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>).
Yêu cầu, điều kiện	<p>Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động phát điện phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Các hạng mục công trình nhà máy điện được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế được phê duyệt, được kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định. - Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện hoặc kỹ thuật phù hợp và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phát điện ít nhất 05 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành phù hợp, được đào tạo về an toàn, được đào tạo và cấp chứng chỉ vận hành nhà máy điện, thị trường điện theo quy định. - Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát, thu thập dữ liệu phù hợp với yêu cầu của hệ thống điện và thị trường điện lực theo quy định của pháp luật. - Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định đạt yêu cầu kỹ thuật. - Có báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án phát điện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. - Có hệ thống phòng cháy và chữa cháy của nhà máy điện được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu theo quy định của pháp luật. - Có quy trình vận hành hồ chứa đối với nhà máy thủy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. - Các tài liệu pháp lý về an toàn đập thủy điện đối với nhà máy thủy

	điện theo quy định của pháp luật.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.- Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương.- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ⁹

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ¹⁰ ... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

⁹ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

¹⁰ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

Mẫu 3b: Mẫu tờ khai danh sách trích ngang cán bộ quản lý, người trực tiếp vận hành, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH

(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Mã số định danh (nếu có)	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Số năm công tác trong lĩnh vực đề nghị cấp phép	Ghi chú
I.	Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh							
1								
2								
4								
II	Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)							
1								
2								
3								
4								
5								
6								

06. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>a1. Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. <p>a2. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực , hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản , tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực được cấp sửa đổi, bổ sung.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực . Mức thu: 2.100.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT).
Yêu cầu, điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới; - Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

	<p>- Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.</p>
--	---

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT
ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹¹

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ...
năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ...
ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày
(nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-
-

Các giấy tờ kèm theo:

-
-

Đề nghị ¹²... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân
thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

¹¹ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

¹² Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

07. Thủ tục: Cấp giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính (<i>theo mẫu</i>); bản sao bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề và hợp đồng lao động đã ký của chuyên gia tư vấn chính có tên trong danh sách với tổ chức tư vấn. - Danh mục các dự án có quy mô tương tự các chuyên gia tư vấn chính đã thực hiện. - Danh mục trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum.
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực . Mức thu: 800.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>). - Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý , chuyên gia chính (<i>Mẫu 3a Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>).
Yêu cầu, điều kiện	<p>Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động tư vấn phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Là tổ chức có đội ngũ chuyên gia tư vấn, trong đó chuyên gia tư vấn chính phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện, hệ thống điện, điện kỹ thuật, thiết bị điện, tự động hóa, môi trường hoặc chuyên ngành tương tự, có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn và đã tham gia thiết kế ít nhất một dự án đường

	<p>dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương và có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng phù hợp;</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng cần thiết cho việc tư vấn đầu tư xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp; • Có số lượng chuyên gia tư vấn chính theo hạng công trình đường dây và trạm biến áp như sau: Hạng 1: Có 20 chuyên gia trở lên; Hạng 2: Có 15 chuyên gia trở lên; Hạng 3: Có 10 chuyên gia trở lên; Hạng 4: Có 05 chuyên gia trở lên.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.</i> - <i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương.</i> - <i>Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.</i>

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹³

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ¹⁴ ... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

¹³ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

¹⁴ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

Mẫu 3a: Mẫu tờ khai danh sách trích ngang cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG
CÁN BỘ QUẢN LÝ, CHUYÊN GIA TƯ VẤN CHÍNH LĨNH VỰC TƯ VẤN CHUYÊN
NGÀNH ĐIỆN LỰC**

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Mã số định danh (nếu có)	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Thâm niên công tác trong lĩnh vực tư vấn (năm)	Công trình đã tham gia	Chứng chỉ hành nghề

08. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>a1. Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. <p>a2. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum.
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực được sửa đổi, bổ sung.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. Mức thu: 800.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT).
Yêu cầu, điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới; - Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

	<p>- Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.</p>
--	---

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹⁵

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ¹⁶... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

¹⁵ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

¹⁶ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

09. Thủ tục: Cấp giấy phép Tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính (<i>theo mẫu</i>); bản sao bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề và hợp đồng lao động đã ký của chuyên gia tư vấn chính có tên trong danh sách với tổ chức tư vấn. - Danh mục các dự án có quy mô tương tự các chuyên gia tư vấn chính đã thực hiện. - Danh mục trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực . Mức thu: 800.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>). - Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý , chuyên gia chính (<i>Mẫu 3a Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>).

Yêu cầu, điều kiện	<p>Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động tư vấn phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Là tổ chức có đội ngũ chuyên gia tư vấn, trong đó chuyên gia tư vấn chính phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện, tự động hóa hoặc chuyên ngành tương tự, có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn, đã tham gia giám sát thi công ít nhất một công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương và có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng phù hợp; • Có trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng cần thiết cho việc tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp; • Có số lượng chuyên gia chính tư vấn theo hạng công trình đường dây và trạm biến áp như sau: Hạng 1: Có 20 chuyên gia trở lên; Hạng 2: Có 15 chuyên gia trở lên; Hạng 3: Có 10 chuyên gia trở lên; Hạng 4: Có 05 chuyên gia trở lên.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹⁷

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

Đề nghị ¹⁸ ... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

¹⁷ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

¹⁸ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

Mẫu 3a: Mẫu tờ khai danh sách trích ngang cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG
CÁN BỘ QUẢN LÝ, CHUYÊN GIA TƯ VẤN CHÍNH LĨNH VỰC TƯ VẤN CHUYÊN
NGÀNH ĐIỆN LỰC**

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Mã số định danh (nếu có)	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Thâm niên công tác trong lĩnh vực tư vấn (năm)	Công trình đã tham gia	Chứng chỉ hành nghề

10. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép Tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: vào giờ hành chính các ngày trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>a1. Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. <p>a2. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực được sửa đổi, bổ sung.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. Mức thu: 800.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT).
Yêu cầu, điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới; - Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

	<p>- Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.</p>
--	---

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹⁹

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ²⁰ ... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

¹⁹ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

²⁰ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

11. Thủ tục: Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực (lần đầu) cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong – Phường Quyết Thắng – Tp. Kon Tum. - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công .</p> <p>Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan nhà nước hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực. - Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với văn bằng chuyên môn hoặc quyết định nâng bậc lương công nhân. - Giấy chứng nhận đạt yêu cầu sát hạch Kiểm tra viên điện lực. - 02 ảnh cỡ 2x3 cm. - Bản khai quá trình công tác có xác nhận của cơ quan, đơn vị. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện	Cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum.
Kết quả thực hiện	Thẻ Kiểm tra viên điện lực.
Phí, Lệ phí	Không
Mẫu đơn, tờ khai	Không
Yêu cầu, điều kiện	<p>Điều kiện chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được đào tạo về chuyên ngành điện , đã được bồi dưỡng kiến thức pháp luật về hoạt động điện lực và sử dụng điện. - Nắm vững các quy trình, quy chuẩn kỹ thuật điện, an toàn điện, các quy định về công tác kiểm tra hoạt động điện lực, sử dụng điện; có khả năng nghiên cứu, phát hiện, phân tích, tổng hợp và đề xuất biện pháp giải quyết theo chức năng của công tác kiểm tra. - Đủ sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, trung thực, công minh và khách quan. <p>Điều kiện riêng:</p> <p>Kiểm tra viên điện lực cấp huyện phải có đủ các tiêu chuẩn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ cao đẳng trở lên về chuyên ngành điện. - Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hoạt động điện lực và sử dụng điện hoặc làm công tác quản lý kỹ thuật, kinh doanh điện từ 03 năm trở lên. - Được bố trí công tác tại phòng chuyên môn có chức năng theo dõi về các hoạt động trong lĩnh vực điện lực tại thời điểm đề nghị cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực. - Đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước. <p>Kiểm tra viên điện lực của đơn vị điện lực thuộc địa bàn tỉnh:</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành điện đối với Kiểm tra viên điện lực của đơn vị truyền tải điện , đơn vị phân phối điện ; có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành điện hoặc là công nhân kỹ thuật điện từ bậc 5/7 trở lên đối với Kiểm tra viên điện lực của đơn vị bán buôn điện, đơn vị bán lẻ điện. - Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý lưới điện truyền tải, lưới điện phân phối, kinh doanh điện từ 03 năm trở lên.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ Công Thương.</i> - <i>Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương.</i>

II. Lĩnh vực Công nghiệp địa phương:

01. Thủ tục: *Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh*

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum.- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần. <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn.- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <p>Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none">- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a/ Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm của cơ sở công nghiệp nông thôn (theo mẫu) kèm theo bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương;- Bản thuyết minh, mô tả giới thiệu về sản phẩm đăng ký bình chọn (theo mẫu) kèm theo tối thiểu 03 (ba) ảnh màu, cỡ (10 x 15) cm của sản phẩm được chụp tại các góc độ khác nhau (tối thiểu tại các góc: chính diện, các mặt bên, từ trên xuống);- Bản sao hợp lệ các tài liệu khác còn giá trị pháp lý liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: Chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm; giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; giấy khen, bằng khen cho sản phẩm và các giấy tờ liên quan khác.- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện còn giá trị;- Trong trường hợp không tổ chức bình chọn cấp huyện, thì cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh lập 01 bộ hồ sơ như quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều này gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, có văn bản gửi đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh.- 01 phong bì có tem, ghi rõ địa chỉ (hồ sơ nhận qua đường bưu điện). <p><i>Ghi chú:</i> <i>Bản sao hợp lệ là bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao (không có chứng thực) xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu.</i></p> <p>b/ Số lượng hồ sơ: 02 bộ</p>
Thời gian giải quyết:	60 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Các cơ sở công nghiệp nông thôn
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none">- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Công thương tỉnh Kon Tum

Kết quả:	Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh.
Phí, Lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (<i>Phụ lục 01, Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 26/8/2018</i>). - Phiếu thuyết minh sản phẩm đăng ký bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (<i>Phụ lục 02, Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 26/8/2018</i>).
Yêu cầu, điều kiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm tham gia bình chọn là một sản phẩm hoặc một bộ sản phẩm (sau đây gọi chung là sản phẩm); - Sản phẩm tham gia bình chọn là sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp do chính cơ sở công nghiệp nông thôn sản xuất và đăng ký tham gia bình chọn; - Sản phẩm tham gia bình chọn không phải là sản phẩm sao chép; việc sản xuất sản phẩm không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, vệ sinh an toàn lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; - Sản phẩm tham gia bình chọn phải có khả năng sản xuất hàng loạt, với số lượng lớn, không phải là sản phẩm độc bản, đáp ứng được nhu cầu thị trường; - Việc bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được đánh giá thông qua các tiêu chí cơ bản sau: <ul style="list-style-type: none"> + Tiêu chí về đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất; + Tiêu chí về kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường; + Tiêu chí về tính văn hóa và thẩm mỹ; + Tiêu chí khác.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương;</i> - <i>Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ Công Thương;</i> - <i>Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/06/2018 của Bộ Công Thương.</i>

Phụ lục 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

(Tên Cơ sở CNNT)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....

....., ngày...tháng...năm...

**PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA
BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**

<input type="checkbox"/> cấp Huyện	<input type="checkbox"/> cấp Tỉnh	<input type="checkbox"/> cấp Khu vực	<input type="checkbox"/> cấp Quốc gia
------------------------------------	-----------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------------

Kính gửi: Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

1. Tên cơ sở công nghiệp nông thôn

Tên viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa có dấu):

Tên viết tắt (nếu có): Mã số (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật:

Chức danh:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc trong các loại hình sau:

- Công ty cổ phần
- Công ty TNHH
- Hộ kinh doanh
- Doanh nghiệp tư nhân
- Hợp tác xã
- Khác (ghi rõ loại hình):
- Trung tâm
- Cơ sở sản xuất

Tài khoản số: Chủ tài khoản:

Mở tại ngân hàng: Chi nhánh:

2. Thông tin về chi nhánh (nếu có)

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh:

3. Thông tin về địa điểm sản xuất

Tên địa điểm sản xuất: (nếu nằm ngoài trụ sở chính và chi nhánh)

Địa chỉ địa điểm sản xuất:

Các văn bản, giấy tờ liên quan đến địa điểm sản xuất:

4. Ngành, nghề kinh doanh chính

Số đăng ký kinh doanh, Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh:

Ngày cấp, nơi cấp

Các ngành, nghề kinh doanh chính

STT	Tên ngành	Mã ngành

5. Quy mô vốn, tài sản và lao động

Vốn đăng ký kinh doanh (bằng số; VNĐ):

Vốn điều lệ (bằng số; VNĐ):

Vốn pháp định (đối với ngành, nghề kinh doanh phải có vốn pháp định; bằng số; VNĐ):

Tổng tài sản theo bảng cân đối kế toán thời gian gần nhất:

Tổng số lao động hiện đang sử dụng:

Trong đó: Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội:

Thu nhập bình quân lao động (bằng số VNĐ/người):

6. Tình hình chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước

Các giải thưởng: Huân huy chương, Bằng khen, Giấy khen, giấy chứng nhận đã đạt được:.....

..... ;

- Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về sản xuất, kinh doanh theo luật định;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế và các nghĩa vụ khác theo luật định;
- Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường; đảm bảo các quyền lợi đối với người lao động;
- Khác (ghi chi tiết)

Sau khi tìm hiểu về Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, chúng tôi tự nguyện đăng ký sản phẩm tham gia bình chọn như sau:

7. Tên sản phẩm hoặc bộ sản phẩm:

.....

Sản phẩm đăng ký bình chọn thuộc một trong các nhóm sản phẩm sau:

- Thủ công mỹ nghệ
- Chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm
- Thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí
- Khác (ghi rõ nhóm sản phẩm):...

Chúng tôi cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của sản phẩm, bộ sản phẩm nêu trên; sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; thực hiện đầy đủ quy định của Hội đồng bình chọn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác đối với các tài liệu, thông tin được cung cấp, kê khai trong hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu./.

Đại diện

Cơ sở công nghiệp nông thôn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Phụ lục 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

(Tên Cơ sở CNNT)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....

....., ngày... tháng... năm...

**THUYẾT MINH, MÔ TẢ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ BÌNH CHỌN SẢN PHẨM
CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**

Tên cơ sở công nghiệp nông thôn:

Địa chỉ:

Người đại diện: ; Chức vụ:

Điện thoại: ; Email:

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên sản phẩm:

Sản phẩm đăng ký bình chọn thuộc một trong các nhóm sau:

Thủ công mỹ nghệ Chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm

Thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí Khác (ghi rõ nhóm sản phẩm):...

Kích cỡ (dài, rộng, cao):

Trọng lượng sản phẩm (kg):

Ký hiệu sản phẩm (nếu có):

Tính năng, công dụng chính của sản phẩm:

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN SẢN PHẨM

Tùy vào từng loại sản phẩm, thực tế sản xuất kinh doanh của cơ sở công nghiệp nông thôn, nêu tóm tắt một số nội dung sau:

1. Quy mô sản xuất, kinh doanh và thị trường tiêu thụ

1.1. Quy mô sản xuất và kinh doanh:

Số lượng sản phẩm sản xuất/năm:

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liền kề sau năm bình chọn:

Trong đó: Số lượng sản phẩm xuất khẩu/năm:

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liền kề sau năm bình chọn:

Doanh thu của sản phẩm/năm:

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liền kề sau năm bình chọn:

Trong đó: Doanh thu của sản phẩm xuất khẩu/năm (nếu có):

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liền kề sau năm bình chọn:

Nộp ngân sách nhà nước (năm trước và dự kiến năm hiện tại):

Nguyên vật liệu chính sử dụng sản xuất sản phẩm:

Tỷ lệ nguyên vật liệu chính sử dụng trong nước%.

Tỷ lệ nguyên vật liệu chính sử dụng nhập khẩu%.

Đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh sản phẩm:

Đáp ứng được nhu cầu, thị hiếu của thị trường và người tiêu dùng Có khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu

Có khả năng sản xuất với số lượng lớn Khả năng tham gia chuỗi liên kết giá trị sản phẩm

Khả năng nhân rộng sản xuất và thúc đẩy phát triển các ngành khác

Đánh giá khác (*ghi chi tiết*):...

Tóm tắt quy trình, công nghệ sản xuất sản phẩm:

.....
.....

Đánh giá trình độ công nghệ, thiết bị đang sản xuất sản phẩm.

<input type="checkbox"/> Công nghệ, thiết bị hiện đại; có khả năng tự động hóa trong sản xuất sản phẩm	<input type="checkbox"/> Công nghệ, thiết bị sản xuất sản phẩm đồng bộ, phù hợp với năng lực sản xuất của doanh nghiệp
<input type="checkbox"/> Công nghệ, thiết bị ít tiêu hao năng lượng, nhiên liệu khi vận hành sản xuất	<input type="checkbox"/> Công nghệ, thiết bị sản xuất giảm thiểu gây hại môi trường
<input type="checkbox"/> Đánh giá khác (<i>ghi chi tiết</i>):.....	

2.2. Về thị trường tiêu thụ:

Thị trường tiêu thụ sản phẩm:

Tỷ lệ sản phẩm tiêu thụ tại thị trường trong nước%

Tỷ lệ sản phẩm tiêu thụ tại thị trường ngoài nước%

Đánh giá tiềm năng, mức độ đáp ứng nhu cầu thị trường:.....
.....

Đánh giá khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu (nếu có):.....
.....

2. Bảo vệ môi trường

Nêu tóm tắt tác động môi trường và việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất sản phẩm
.....
.....

3. Tính văn hóa, tính thẩm mỹ của sản phẩm

Đánh giá mức độ thể hiện tính đặc thù văn hóa dân tộc:

Tính kế thừa, hoàn thiện và phát huy các giá trị văn hóa của sản phẩm:

Sản phẩm có thiết kế mới, độc đáo; hình thức, mẫu mã, bao bì đẹp:

4. Một số nội dung khác

Các chứng nhận liên quan: Quy định đối với các cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc nhóm ngành sản xuất có điều kiện theo quy định pháp luật; (ví dụ: Giấy phép sản xuất; Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm,...).

Các chứng nhận về chất lượng sản phẩm đã được công nhận:
.....
.....

Các giải thưởng, bằng khen, giấy chứng nhận,... đã đạt được:
.....
.....

Tình hình thực hiện các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước:.....

Tham gia các hoạt động công ích xã hội:

Đánh giá các tác động xã hội khác (nếu có):.....
.....

III. TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ THAM GIA BÌNH CHỌN

.....

Đại diện

Cơ sở công nghiệp nông thôn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))